

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao;

Ông Phạm Văn Tám.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Lê Phước Long – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hà Thảo Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T, sinh năm: 1987 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn D, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Lê H, sinh năm 1967; có vợ: Lê Thị Nguyệt T1, sinh năm: 1994 (đã ly hôn); con: 02 người, lớn sinh năm: 2015, nhỏ sinh năm: 2017.

- Tiền sự: không có.

- Tiền án:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt Trần Hoàng T 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 29/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt Trần Hoàng T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 17/4/2023 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

Năm 2010, Trần Hoàng T bị Công an huyện C, tỉnh Long An xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Năm 2011, [Trần Hoàng T](#) bị [Ủy ban nhân dân huyện C](#), tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn là 02 năm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư [Huỳnh Khắc T2](#) - Văn phòng Luật sư [Nguyễn Quang V](#) thuộc [Đoàn Luật sư Thành phố H](#). (có mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Bà [Trần Thị Hồng L](#), sinh năm: 1995.

Địa chỉ: [Số B P, Tổ A, Khu phố G, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh](#). (vắng mặt)

2. Ông [Huỳnh Phi L1](#), sinh năm: 1990.

Địa chỉ: [Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An](#). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2023, [Trần Hoàng T](#) cần ma túy để sử dụng nên liên lạc qua Zalo với một người thanh niên (không rõ lai lịch) tên “người lạ ơi” để hỏi mua ma túy và hẹn giao tại khu vực đường đan gần [cầu L thuộc Ấp C, xã P, huyện B](#). Trước khi đi, [T](#) rủ bạn của [T](#) là [Trần Thị Hồng L](#) đi cùng nhưng không nói cho [L](#) biết là đi đâu, [T](#) thuê xe Taxi Biển số 62E-000.28 do [Huỳnh Phi L1](#) làm tài xế chở [T](#) và [L](#) đến khu vực [cầu L](#). Khi đến nơi, [T](#) kêu tài xế quay đầu xe về hướng [cầu L](#), [L](#) ngồi trên xe đợi, còn [T](#) xuống xe đi bộ đến gặp một người thanh niên để mua 01 túi ma túy đá dạng tinh thể trắng với giá 2.500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy và trả tiền xong, [T](#) cất ma túy vào trong túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi lên xe, yêu cầu [L1](#) chở về [Khu công nghiệp P](#) nhưng khi xe vừa chạy được khoảng 100m thì lực lượng Công an kiểm tra. Khi thấy Công an, [T](#) lấy túi ma túy ra cầm trên tay trái, tay phải cầm Điện thoại di động Iphone 8 đập vỡ túi nylon đựng ma túy làm ma túy trong túi rơi xuống sàn xe, trên tay [T](#) vẫn còn cầm túi nylon chứa một ít ma túy thì lực lượng Công an lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật gồm 01 túi nylon có rãnh khếp bên trong chứa tinh thể trắng và các tinh thể màu trắng rơi trên sàn xe được niêm phong; 01 Điện thoại di động Iphone 8.

Tại Kết luận giám định số 1039/KL-KTHS ngày 10/10/2023 của [Phòng K Công an tỉnh L](#), kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp được đóng gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 33,1140 gam, loại Methamphetamine.

[H1](#) lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 29,5532 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1039.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo [Trần Hoàng T](#) không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định này.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKSBL, ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo [Trần Hoàng T](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo [Trần Hoàng T](#) từ 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước Điện thoại di động Iphone 8 của [Trần Hoàng T](#).

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 29,5532 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1039.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư đồng ý với tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Luật sư đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại tên là [Trần Văn Đ](#) tham gia kháng chiến chống Mỹ, cha là [Trần Văn D](#) có nhiều thành tích công tác tại [Ủy ban nhân dân xã P](#), [huyện C](#) được tặng nhiều giấy khen; bị cáo tích cực tham gia hỗ trợ địa phương phòng chống dịch Covid-19 được [Ủy ban nhân dân xã P](#) xác nhận; bị cáo đang trực tiếp nuôi hai con nhỏ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Luật sư đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo.

Bị cáo đồng ý với trình bày bào chữa của Luật sư và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện B](#), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân [huyện B](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt. Tuy nhiên, cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của họ, việc vắng mặt những người này không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với tất cả các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2023, [Trần Hoàng T](#) thuê xe Taxi Biển số 62E-000.28 do [Huỳnh Phi L1](#) làm tài xế chở [T](#) và [Trần Thị Hồng L](#) đến đường đan gần [cầu L thuộc Ấp C, xã P, huyện B](#) để [T](#) mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, [T](#) xuống xe gặp một thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 túi nylon đựng ma túy có khối lượng 33,1140 gam, loại Methamphetamine với giá 2.500.000 đồng rồi cất vào trong túi áo phía trước bên trái. Khi [T](#) lên xe taxi, xe chạy được khoảng 100m thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, hành vi của bị cáo [Trần Hoàng T](#) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Chất ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, Nhà nước quy định về quản lý các chất ma túy rất nghiêm ngặt. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ra những thiệt hại rất to lớn cho lợi ích của Nhà nước, của xã hội, của công dân. Hậu quả của việc vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy là đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích, trong đó Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xác định bị cáo “Tái phạm”, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông ngoại tên là [Trần Văn Đ](#) tham gia kháng chiến chống Mỹ, cha là [Trần Văn D](#) có nhiều thành tích công tác tại [Ủy ban nhân dân xã P, huyện C](#) được tặng nhiều giấy khen; bị cáo tích cực tham gia hỗ trợ địa phương phòng chống dịch Covid-19 được [Ủy ban nhân dân xã P](#) xác nhận nên được áp dụng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết như phân tích ở trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mới có tác dụng giáo dục được bị cáo và phòng ngừa những hành vi vi phạm pháp luật có thể xảy ra trong xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo đang trực tiếp nuôi hai con nhỏ vì vợ chồng của bị cáo đã ly hôn, nhưng chưa cung cấp được chứng cứ bị cáo là người trực tiếp nuôi hai con nhỏ, chứ không phải do vợ bị cáo trực tiếp nuôi. Cho nên, Hội đồng xét xử không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo. Ngoài ra, Luật sư còn đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, nhưng xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nên không chấp nhận đề nghị này của Luật sư.

[9] Hội đồng xét xử xét thấy hình phạt chính đối với bị cáo là nghiêm khắc, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho [Trần Hoàng T](#), [T](#) cung cấp thông tin đối với người thanh niên trên không đủ cơ sở xác minh, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với [Trần Thị Hồng L](#), [Huỳnh Phi L1](#) không biết [Trần Hoàng T](#) mua ma túy cất giấu để sử dụng, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[12] Về vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 29,5532 gam, đây là vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động Iphone 8 của [Trần Hoàng T](#), bị cáo sử dụng để liên lạc khi mua ma túy, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo [Trần Hoàng T](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Trần Hoàng T](#) 11 (mười một) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 03/10/2023.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo [Trần Hoàng T](#) 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 29,5532 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1039.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 8 của [Trần Hoàng T](#).

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức theo Quyết định chuyển vật chứng số 14/QĐ-VKSBL ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức.

- Về án phí: Căn cứ vào các Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Buộc bị cáo [Trần Hoàng T](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ; án văn.

Đoàn Thanh Lâm